

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2022/HSST
Ngày: 05-9-2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lê Văn Tiềm

2/ Bà Phạm Thị Bích Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ô.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Bảo Trân – Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2022/TLHS-ST ngày 18 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2022/QĐXXST-HS ngày 19/8/2022 đối với bị cáo:

Phan Tấn T, sinh năm 1987.

Nơi sinh: Cần Thơ.

Nơi đăng ký thường trú: Khu vực L, phường L, quận Ô, thành phố Cần Thơ;

Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn (văn hóa): 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Hòa hảo; Con ông Phan Thành V, sinh năm 1959 (sống) và bà Trần Thị Kim L, sinh năm 1959 (sống); Anh chị em ruột: có 02 người, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1989, Vợ: Đoàn Thanh T, sinh năm 1991; Con ruột: có 02 người, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 16/8/2021 bị Công an quận Ô, thành phố Cần Thơ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi đánh bạc, nộp phạt ngày 26/8/2021 (chưa được xóa).

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1951. Địa chỉ: Khu vực L, phường L, quận Ô, thành phố Cần Thơ. (Có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 10/02/2022, Công an phường L, quận Ô, thành phố Cần Thơ nhận được tin báo qua điện thoại của quần chúng nhân dân về việc Phan Tấn T thường xuyên bán số đề nên Công an phường L tiến hành mời Phan Tấn T về làm việc và kiểm tra điện thoại di động hiệu Nokia 6300 phát hiện có đoạn ghi âm với nội dung cuộc nói chuyện giữa Phan Tấn T bán số đề vào ngày 09/02/2022 cho ông Nguyễn Văn M với số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm ngàn đồng).

Qua quá trình điều tra chứng minh được, Phan Tấn T bắt đầu bán số đề, tự làm thầu ăn thua trực tiếp với người mua số đề khoảng 04 tháng trước đến ngày bị phát hiện nhưng bán số đề không liên tục, T bán số đề qua điện thoại hoặc nhắn tin vào số điện thoại 0903434929 của T. Cách thức là khi có người mua lô hai con số (lô đầu, lô đuôi), khi người mua 1.000 đồng (Một ngàn đồng) nếu thắng thì được 80.000 đồng (Tám mươi ngàn đồng), bao lô hai con số (hai con số cuối của 18 lô) nếu người mua 1.000 đồng (Một ngàn đồng) cho mỗi lô T lấy tiền 15.000 đồng (Mười lăm ngàn đồng), nếu thắng thì được 80.000 đồng (Tám mươi ngàn đồng) cho mỗi lô trúng. Vào ngày 09/02/2022, T bán số đề đài Cần Thơ qua điện thoại di động cho ông Nguyễn Văn M với số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm ngàn đồng), kết quả xổ số không có số trúng, T có ghi âm cuộc gọi cho ông M lưu vào điện thoại của T. Trung bình, mỗi ngày T bán số đề thấp nhất khoảng 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), cao nhất khoảng 800.000 đồng (Tám trăm ngàn đồng), mỗi ngày thu lợi bất chính từ 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) đến 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) do có ngày lời ngày lỗ. Từ khi bắt đầu bán số đề đến khi bị phát hiện T thu lợi bất chính được 600.000 đồng

(Sáu trăm ngàn đồng). Ngày 30/3/2022, Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định tập tin ghi âm về việc mua bán số đề vào ngày 09/02/2022 giữa Phan Tấn T và Nguyễn Văn M. Đến ngày 31/5/2022 Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh - Bộ công an kết luận giám định số 1982/KL-KTHD ngày 31/5/2022 kết luận: Không phát hiện thấy có dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hội thoại trong file âm thanh cần giám định. Trong file âm thanh mẫu cần giám định có tiếng nói của Nguyễn Văn M trong mẫu so sánh. Trong file âm thanh mẫu cần giám định có tiếng nói của Phan Tấn T trong mẫu so sánh.

Đối với ông Nguyễn Văn M có mua số đề của Phan Tấn T, nhưng số tiền sử dụng cho việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) và chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên Công an quận Ô đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 230 số seri 356933115504690 và 01 (một) sim điện thoại di động đã qua sử dụng không rõ chất lượng bên trong; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 6300 số seri 357671011392906 và 01 (một) sim Mobifone số seri 8401200213207365 đã qua sử dụng không rõ chất lượng bên trong; Tiền Việt Nam 600.000 đồng (Sáu trăm ngàn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 44/CT-VKS-OM ngày 16 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Ô đã truy tố Phan Tấn T về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô trình bày lời luận tội, vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Phan Tấn T theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Đồng thời, phân tích những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng trong vụ án: Đề nghị áp dụng: Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 6300 số seri 357671011392906 và 01 (một) sim Mobifone số seri 8401200213207365 (đã qua sử dụng, không rõ chất lượng bên trong); Tiền Việt Nam 600.000 đồng (Sáu trăm ngàn đồng);

+ Trả lại cho ông Nguyễn Văn M: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 230 số seri 356933115504690 và 01 (một) sim điện thoại di động (đã qua sử dụng, không rõ chất lượng bên trong).

- Bị cáo thừa nhận hành toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Ô, điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; của Viện kiểm sát nhân dân quận Ô, Kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội: Lời khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa; lời khai của bị cáo thể hiện tại các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can; Biên bản vi phạm hành chính ngày 10/02/2022; Biên bản ghi lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, các tang vật và chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 09/02/2022, bị cáo bán số đề đài Cần Thơ qua điện thoại di động cho ông Nguyễn Văn M với số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm ngàn đồng), kết quả xổ số không có số trúng, bị cáo có ghi âm cuộc gọi cho ông M lưu vào điện thoại của bị cáo. Đến ngày 10/02/2022 thì bị Công an phường L mời bị cáo về làm việc và kiểm tra điện thoại di động hiệu Nokia 6300 của bị cáo phát hiện có đoạn ghi âm với nội dung cuộc nói chuyện giữa bị cáo và ông M về việc mua bán số đề vào ngày 09/02/2022. Trung bình, mỗi ngày bị cáo bán số đề thấp nhất khoảng 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), cao nhất khoảng 800.000 đồng (Tám trăm ngàn đồng), mỗi ngày thu lợi bất chính từ 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) đến 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) do có ngày lời ngày lỗ. Từ khi bắt đầu bán số đề đến khi bị phát hiện bị cáo thu lợi bất chính được 600.000 đồng (Sáu trăm ngàn đồng).

Tang vật thu giữ có số tiền dùng vào việc đánh bạc là 600.000 đồng (dưới 5.000.000 đồng) nhưng bản thân bị cáo có một tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép chưa được xóa tiền sự mà tiếp tục vi phạm pháp luật.

Hành vi bán số đề trái phép ăn thua bằng tiền nhằm thu lợi bất chính của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Ô truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Bị cáo là công dân Việt Nam, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của bản thân gây ra. Bị cáo biết hành vi đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương nhưng vì háms lợi, muốn thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân bằng sự thắng thua trong việc tự làm thầu số đề ăn thua trực tiếp với người mua số đề nhằm thu lợi bất chính, bị cáo muốn kiếm tiền bằng những vận may rủi, không mất mồ hôi công sức nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Bản thân bị cáo đã bị Công an quận Ô xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép chưa được xóa tiền sự nhưng không lấy đó làm răn đe mà lại tiếp tục phạm tội.

Do đó, để có tác dụng giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, giúp đỡ bị cáo sửa chữa hành vi sai trái của mình, sống đặt mình trong khuôn khổ pháp luật.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa thể hiện bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn và đang cùng vợ nuôi hai con nhỏ (Một cháu 12 (mười hai) tuổi và một cháu 06 (sáu) tuổi đang tuổi ăn học), đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 thì người phạm tội còn có thể bị

phạt bổ sung từ mười triệu đồng đến năm mươi triệu đồng. Tuy nhiên, để tạo điều kiện thuận lợi cho bị cáo khi chấp hành án nên không phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

Đối với ông Nguyễn Văn M là người tham gia mua số đề của bị cáo, do chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc”, Công an quận Ô đã ra quyết định xử phạt hành chính nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Theo đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa nêu trên là có cơ sở, phù hợp quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Phan Tấn T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phan Tấn T 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn phạt tù đối với bị cáo tính từ ngày bị cáo chấp hành án phạt tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 6300 số seri 357671011392906 và 01 (một) sim Mobifone số seri 8401200213207365 (đã qua sử dụng, không rõ chất lượng bên trong); Tiền Việt Nam 600.000 đồng (Sáu trăm ngàn đồng).

- Trả lại cho ông Nguyễn Văn M: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 230 số seri 356933115504690 và 01 (một) sim điện thoại di động (đã qua sử dụng, không rõ chất lượng bên trong).

(Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/8/2022 của Công an quận Ô)

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của

Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai, để xin Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Ô;
- Chi cục THADS Q. Ô;
- Công an Q. Ô;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký**

Lê Thị Thúy Hằng